

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2013

**THÔNG TƯ**

**Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi  
người có công với cách mạng trong Công an nhân dân**

*Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Trên cơ sở ý kiến của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội tại công văn số 4201/LĐTBXH-NCC ngày 30 tháng 10 năm 2013;*

*Theo đề nghị của đồng chí Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định chi tiết về trình tự, thủ tục xác nhận, quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Người có công với cách mạng trong Công an nhân dân bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

- Liệt sĩ;

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;

- Thương binh;
- Bệnh binh;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

b) Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

c) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân.

2. Thông tư này không áp dụng đối với các trường hợp:

a) Đào ngũ, đầu hàng, phản bội, chiêu hồi, bị tước danh hiệu Công an nhân dân, bị buộc thôi việc;

b) Bị bệnh, bị thương, bị chết do tự bản thân gây nên hoặc do vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị.

### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng, các quy định khác có liên quan và Thông tư này.

2. Bảo đảm đúng đối tượng, chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch.

3. Nghiêm cấm làm giả, làm sai lệch hồ sơ, thủ tục hoặc gây phiền hà, sách nhiễu trong xác lập hồ sơ và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

## **Chương II**

### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÁC NHẬN VÀ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

#### **Mục 1**

#### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945 VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 1945 ĐẾN NGÀY KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945**

### **Điều 4. Thủ tục đề nghị xác nhận**

1. Bản khai của người hoạt động cách mạng có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú:

a) Đối với người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 thì lập bản khai theo mẫu LT1; trường hợp người hoạt động cách mạng hy sinh, tử trận thì đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng lập bản khai theo mẫu LT2, kèm biên bản ủy quyền (mẫu UQ);

b) Đối với người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 thì lập bản khai theo mẫu TKN1;

trường hợp người hoạt động cách mạng hy sinh, tử trần thì đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng lập bản khai theo mẫu TKN2, kèm biên bản ủy quyền (mẫu UQ).

2. Giấy tờ làm căn cứ xác nhận theo quy định tại Điều 6 và Điều 12 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 31).

3. Văn bản đề nghị của Bộ Tư lệnh, đơn vị trực thuộc Bộ; Cục có chức năng thực hiện công tác chính sách, tổ chức cán bộ của Tổng cục; Học viện, Trường Công an nhân dân; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy (sau đây gọi chung là Công an đơn vị, địa phương).

### **Điều 5. Trình tự thực hiện**

1. Người hoạt động cách mạng hoặc đại diện thân nhân hay người thờ cúng lập bản khai về quá trình hoạt động cách mạng theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này và gửi kèm một trong các giấy tờ, tài liệu làm căn cứ xác nhận quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư này (nếu có) đến Công an đơn vị, địa phương nơi người hoạt động cách mạng trước khi nghỉ công tác hoặc hy sinh, tử trần.

2. Công an đơn vị, địa phương sau khi tiếp nhận bản khai và các giấy tờ, tài liệu có liên quan, lập hồ sơ đề nghị xác nhận theo quy định tại Điều 4 Thông tư này gửi về Cục Tổ chức cán bộ, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

3. Cục Tổ chức cán bộ tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân ra quyết định công nhận người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (mẫu LT3) hoặc quyết định công nhận người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (mẫu TKN3); chuyển quyết định công nhận kèm bản khai, biên bản ủy quyền và bản sao các giấy tờ, tài liệu làm căn cứ xác nhận đến Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ để chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người hoạt động cách mạng hoặc đại diện thân nhân, người thờ cúng đang cư trú thực hiện chế độ ưu đãi theo quy định.

Trường hợp không đủ điều kiện công nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

## **Mục 2**

### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI LIỆT SĨ**

#### **Điều 6. Thủ tục đề nghị xác nhận**

1. Giấy báo tử của Công an đơn vị, địa phương (mẫu LS1).

2. Giấy tờ làm căn cứ cấp giấy báo tử quy định tại Điều 7 Thông tư này.

3. Văn bản nêu chi tiết về trường hợp hy sinh của cán bộ, chiến sĩ và đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

### **Điều 7. Căn cứ cấp giấy báo tử**

1. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong chiến đấu bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia; trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá: Tái đạn, cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hoá và các trường hợp đảm bảo chiến đấu quy định tại Điểm a Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có giấy xác nhận về trường hợp hy sinh của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên.

2. Cán bộ, chiến sĩ làm nghĩa vụ quốc tế mà bị chết trong khi thực hiện nhiệm vụ hoặc bị thương, bị bệnh phải đưa về nước điều trị và chết trong khi đang điều trị quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có:

a) Quyết định cử đi làm nghĩa vụ quốc tế của cấp có thẩm quyền (theo phân cấp quản lý cán bộ);

b) Giấy xác nhận trường hợp hy sinh của đơn vị cấp Cục, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương trở lên.

3. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có:

a) Kết luận của cơ quan điều tra;

b) Trường hợp không xác định được đối tượng phạm tội phải có quyết định khởi tố vụ án hoặc quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án;

c) Trường hợp đối tượng phạm tội bỏ trốn hoặc không xác định được nơi đối tượng cư trú phải có quyết định truy nã bị can;

d) Trường hợp án kéo dài phải có quyết định gia hạn điều tra;

đ) Trường hợp người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội không có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự hoặc đã chết phải có một trong các giấy tờ sau: Quyết định không khởi tố vụ án, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án, quyết định đình chỉ điều tra vụ án.

4. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trường hợp dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng và an ninh quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên.

5. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trường hợp dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự việc.

6. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trường hợp do ốm đau, tai nạn trong khi đang làm nhiệm vụ quốc phòng và an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có giấy xác nhận trường hợp hy sinh và giấy xác nhận hoặc quyết định cử đi làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật của cấp có thẩm quyền.

7. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong khi đang trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ do cơ quan có thẩm quyền giao quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có:

- a) Quyết định hoặc văn bản giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền;
- b) Biên bản xảy ra sự việc của Đoàn (Đội) quy tập.

8. Cán bộ, chiến sĩ là thương binh, người hưởng chính sách như thương binh bị chết do vết thương tái phát quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31:

- a) Thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên phải có giấy xác nhận chết do vết thương tái phát của cơ sở y tế kèm theo hồ sơ thương binh;
- b) Thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80% phải có bản sao Bệnh án điều trị và biên bản kiểm thảo tử vong do vết thương tái phát của bệnh viện cấp huyện trở lên kèm theo hồ sơ thương binh.

9. Cán bộ, chiến sĩ được xác định hy sinh trong trường hợp mất tin, mất tích quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có phiếu xác minh (mẫu LS2) của Công an đơn vị, địa phương có thẩm quyền.

Đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, và g Khoản 1 Điều 11 Pháp lệnh ưu đãi người có công mất tin, mất tích từ ngày 01/01/1990 trở về sau thì ngoài phiếu xác minh và các giấy tờ tương ứng với từng trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này phải có thêm quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết theo quy định của Bộ luật Dân sự.

10. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu hoặc diễn tập phục vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm: Bắn đạn thật, sử dụng thuốc nổ; huấn luyện, diễn tập chiến đấu cửa không quân, hải quân, cảnh sát biển và đặc công; chữa cháy; chống khủng bố, bạo loạn; giải thoát con tin; cứu hộ, cứu nạn, ứng cứu thảm họa thiên tai quy định tại Điểm l Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của đơn vị trực tiếp tổ chức huấn luyện, diễn tập kèm theo một trong các giấy tờ sau:

- a) Bản sao kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp có thẩm quyền;

b) Quyết định giao nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu hoặc diễn tập phục vụ quốc phòng, an ninh của cấp có thẩm quyền.

11. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước đã được ghi là liệt sĩ ở một trong các giấy tờ sau: Giấy báo tử trận; Huân chương; Huy chương; Giấy chứng nhận đeo Huân chương, Huy chương; Bảng vàng danh dự; Bảng gia đình vẽ vàng; danh sách liệt sĩ lưu trữ tại các trung đoàn và trưng dương trở lên; lịch sử Đảng bộ cấp xã trở lên được các cơ quan Đảng có thẩm quyền thẩm định và đã xuất bản; báo cáo hàng năm từ trước năm 1995 của các cấp ủy đảng được lưu giữ tại cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 8. Trình tự thực hiện**

1. Công an đơn vị, địa phương có cán bộ, chiến sĩ hy sinh lập hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Cục Chính sách:

a) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ của Công an đơn vị, địa phương;

b) Xem xét, báo cáo Tổng Cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân trình Bộ trưởng ký văn bản đề nghị kèm hồ sơ xác nhận liệt sĩ gửi Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng "Tổ quốc ghi công".

3. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng "Tổ quốc ghi công"; Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm tiếp nhận Bằng "Tổ quốc ghi công", chuyển cho Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ đề:

a) Thông báo cho thân nhân liệt sĩ biết;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thân nhân liệt sĩ cư trú tổ chức lễ truy điệu liệt sĩ và trao Bằng "Tổ quốc ghi công" cho thân nhân liệt sĩ;

c) Bàn giao hồ sơ xác nhận liệt sĩ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thân nhân liệt sĩ cư trú để thực hiện chế độ đối với thân nhân liệt sĩ theo quy định.

### **Mục 3**

#### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI KỶ KHÁNG CHIẾN**

### **Điều 9. Thủ tục đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi**

1. Bản khai cá nhân (mẫu AH1).

2. Bản sao quyết định phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng hoặc bản sao Bằng Anh hùng.

Trường hợp Anh hùng đã chết mà chưa được hưởng chế độ thi đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng lập bản khai theo mẫu AH2, kèm biên bản ủy quyền (mẫu UQ).

3. Văn bản đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

#### **Điều 10. Trình tự thực hiện**

1. Đối với Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến đang công tác trong Công an nhân dân

a) Cá nhân: Lập bản khai cá nhân kèm bản sao quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng hoặc bản sao Bằng Anh hùng gửi Công an đơn vị, địa phương nơi công tác.

b) Công an đơn vị, địa phương hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

c) Cục Chính sách tiếp nhận hồ sơ do Công an đơn vị, địa phương chuyển đến, xem xét, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân ký quyết định về việc trợ cấp hàng tháng (mẫu AH3); sau đó chuyển Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ thực hiện.

2. Đối với trường hợp được phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến đã chuyển ngành, nghỉ công tác hoặc tử trần mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi, thì cá nhân hoặc đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng lập bản khai kèm bản sao quyết định phong tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng hoặc bản sao Bằng Anh hùng gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chế độ theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

### **Mục 4**

#### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI THƯƠNG BINH**

#### **Điều 11. Thủ tục đề nghị xác nhận**

1. Giấy chứng nhận bị thương của Công an đơn vị, địa phương (mẫu TB1).

2. Giấy tờ làm căn cứ cấp giấy chứng nhận bị thương quy định tại Điều 12 Thông tư này.

3. Biên bản giám định thương tật của Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền (mẫu TB2).

4. Văn bản nêu chi tiết về trường hợp bị thương của cán bộ, chiến sĩ và đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

## **Điều 12. Căn cứ cấp giấy chứng nhận bị thương**

1. Giấy ra viện sau khi điều trị vết thương và một trong các giấy tờ sau:

a) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong chiến đấu bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia; trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá: Tả đạn, cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hoá và các trường hợp đảm bảo chiến đấu quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có giấy xác nhận trường hợp bị thương của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên.

b) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong khi làm nghĩa vụ quốc tế quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có:

- Quyết định cử đi làm nghĩa vụ quốc tế của cấp có thẩm quyền (theo phân cấp quản lý cán bộ).

- Giấy xác nhận trường hợp bị thương của đơn vị cấp Cục, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tương đương trở lên.

c) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi gây nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có:

- Kết luận của cơ quan điều tra;

- Trường hợp không xác định được đối tượng phạm tội phải có quyết định khởi tố vụ án hoặc quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án;

- Trường hợp đối tượng phạm tội bỏ trốn hoặc không xác định được nơi đối tượng cư trú phải có quyết định truy nã bị can;

- Trường hợp án kéo dài phải có quyết định gia hạn điều tra;

- Trường hợp người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội không có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự hoặc đã chết phải có một trong các giấy tờ sau: Quyết định không khởi tố vụ án, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án, quyết định đình chỉ điều tra vụ án.

d) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong trường hợp dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng và an ninh; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự việc.

đ) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong khi trực tiếp làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu hoặc diễn tập phục vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm: Bắn đạn thật, sử dụng thuốc nổ; huấn luyện, diễn tập chiến đấu của không quân, hải quân, cảnh sát biển và đặc công; chữa cháy; chống khủng bố,



bạo loạn; giải thoát con tin; cứu hộ, cứu nạn, ứng cứu thảm họa thiên tai quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của đơn vị trực tiếp tổ chức huấn luyện, diễn tập kèm theo một trong các giấy tờ sau:

- Bản sao kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo có liên quan của cấp có thẩm quyền;

- Quyết định giao nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu hoặc diễn tập phục vụ quốc phòng, an ninh của cấp có thẩm quyền.

e) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong trường hợp làm nhiệm vụ quốc phòng và an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có giấy xác nhận trường hợp bị thương kèm giấy xác nhận hoặc quyết định cử đi làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật của cấp có thẩm quyền.

g) Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong khi đang trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ do cơ quan có thẩm quyền giao quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31, phải có:

- Quyết định hoặc văn bản giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền;

- Biên bản xảy ra sự việc của Đoàn (Đội) quy tập.

2. Cán bộ, chiến sĩ bị thương trong trường hợp hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tra tấn vẫn không khuất phục, kiên quyết đấu tranh, để lại thương tích thực thể quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31 thì việc cấp giấy chứng nhận bị thương được căn cứ vào lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên hoặc lý lịch quân nhân hoặc hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội được xác lập từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước trong đó có ghi nhận bị tù đày và có vết thương thực thể.

3. Cán bộ, chiến sĩ bị thương từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước thì việc cấp giấy chứng nhận bị thương được căn cứ một trong các giấy tờ có ghi nhận vết thương thực thể sau:

a) Giấy tờ được cấp khi bị thương: Phiếu chuyển thương, chuyển viện; bệnh án điều trị; giấy ra viện; phiếu sức khỏe; sổ sức khỏe;

b) Lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân được lập từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước;

c) Trường hợp lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, phiếu sức khỏe, sổ sức khỏe lập trước ngày 31 tháng 12 năm 1994 nhưng không ghi vết thương thực thể (chỉ ghi bị thương) thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương căn cứ kết quả kiểm tra vết

thương thực thể của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương để cấp giấy chứng nhận bị thương.

**Điều 13. Thủ tục đề nghị giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát**

1. Đơn đề nghị giám định lại thương tật.
2. Bản sao bệnh án điều trị vết thương tái phát. Trường hợp phẫu thuật phải có thêm phiếu phẫu thuật của bệnh viện cấp huyện trở lên.
3. Bản sao giấy chứng nhận bị thương.
4. Bản sao biên bản giám định thương tật của các lần giám định trước.
5. Văn bản đề nghị giám định lại thương tật của Công an đơn vị, địa phương.

**Điều 14. Thủ tục đề nghị giám định vết thương còn sót**

1. Đơn đề nghị giám định vết thương còn sót.
2. Bản sao giấy chứng nhận bị thương.
3. Bản sao biên bản giám định thương tật của các lần giám định trước.
4. Kết quả chụp, chiếu kèm chẩn đoán của bệnh viện cấp huyện trở lên đối với trường hợp còn sót mảnh kim khí trong cơ thể.
5. Phiếu phẫu thuật của bệnh viện cấp huyện trở lên đối với trường hợp đã phẫu thuật lấy dị vật.
6. Văn bản đề nghị giám định vết thương còn sót của Công an đơn vị, địa phương.

**Điều 15. Trình tự thực hiện**

1. Đối với trường hợp xác nhận thương binh quy định tại Điều 11, Điều 12 Thông tư này:

a) Công an đơn vị, địa phương có cán bộ, chiến sĩ bị thương thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 31:

- Giới thiệu người bị thương ra Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền kèm bản sao giấy chứng nhận bị thương để xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật;

- Lập hồ sơ đề nghị xác nhận theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

b) Cục Chính sách:

- Tiếp nhận và tổ chức xét duyệt hồ sơ đề nghị xác nhận của Công an đơn vị, địa phương. Nếu đủ điều kiện xác nhận theo quy định thì ký: Quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp hàng tháng (mẫu TB3), Giấy

chứng nhận thương binh, Sổ lĩnh trợ cấp hoặc ký Quyết định trợ cấp thương tật một lần (mẫu TB4).

- Chuyển Quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp hàng tháng, Giấy chứng nhận thương binh, Sổ lĩnh trợ cấp hoặc Quyết định trợ cấp thương tật một lần về Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

2. Đối với trường hợp giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát quy định tại Điều 13 Thông tư này:

a) Cá nhân có vết thương cũ tái phát làm đơn đề nghị giám định lại thương tật kèm bản sao bệnh án điều trị vết thương tái phát; trường hợp phẫu thuật thì có thêm phiếu phẫu thuật của bệnh viện cấp huyện trở lên gửi Công an đơn vị, địa phương nơi công tác;

b) Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị giám định lại thương tật theo quy định tại Điều 13 Thông tư này, gửi 02 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

c) Cục Chính sách:

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Tổng Cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân ký văn bản đề nghị (kèm hồ sơ) gửi Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;

- Sau khi có kết quả thẩm định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì làm thủ tục giới thiệu người có vết thương cũ tái phát đến Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền (qua đơn vị lập hồ sơ đề nghị):

Nếu biên bản giám định thương tật lần cuối do Hội đồng Giám định y khoa của quân đội, công an hoặc của tỉnh giám định thì giới thiệu ra Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh.

Nếu biên bản giám định thương tật lần cuối do Hội đồng Giám định y khoa Trung ương giám định thì giới thiệu ra Hội đồng Giám định y khoa Trung ương;

- Căn cứ biên bản giám định lại thương tật của Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền để ra quyết định điều chỉnh trợ cấp thương tật chuyên Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

3. Đối với trường hợp giám định vết thương còn sót quy định tại Điều 14 Thông tư này:

a) Cá nhân có vết thương còn sót làm đơn đề nghị giám định vết thương còn sót kèm các giấy tờ quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 14 Thông tư này gửi Công an đơn vị, địa phương nơi công tác.

b) Công an đơn vị, địa phương:

- Tiếp nhận đơn đề nghị của cá nhân, đối chiếu với hồ sơ đang quản lý, nếu đủ điều kiện theo quy định thì giới thiệu ra Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều này;

- Lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại Điều 14 Thông tư này kèm Biên bản giám định lại thương tật gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

c) Cục Chính sách tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và ký quyết định điều chỉnh trợ cấp thương tật (mẫu TB5) chuyển Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

## **Mục 5**

### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI BỆNH BINH**

#### **Điều 16. Thủ tục đề nghị xác nhận**

1. Giấy chứng nhận bệnh tật của Công an đơn vị, địa phương (mẫu BB1).

2. Giấy tờ làm căn cứ cấp giấy chứng nhận bệnh tật quy định tại Điều 17 Thông tư này.

3. Biên bản giám định bệnh tật của Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền (mẫu BB2).

4. Văn bản đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

#### **Điều 17. Căn cứ cấp giấy chứng nhận bệnh tật**

1. Đối với cán bộ, chiến sĩ đang công tác phải có giấy ra viện sau khi điều trị bệnh và một trong các giấy tờ sau:

a) Mắc bệnh trong trường hợp chiến đấu bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia; trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá; Tái đạn, cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hoá và các trường hợp đảm bảo chiến đấu theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có phiếu chuyển thương, chuyển viện; bản sao lý lịch Đảng viên, lý lịch cán bộ công an nhân dân hoặc lý lịch quân nhân có ghi đầy đủ quá trình công tác;

b) Mắc bệnh trong trường hợp hoạt động liên tục ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật từ 15 tháng trở lên theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có giấy xác nhận hoạt động tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Công an đơn vị, địa phương;

c) Mắc bệnh trong trường hợp hoạt động ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật chưa đủ 15 tháng nhưng có đủ 10 năm trở lên công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31 hoặc mắc

bệnh trong trường hợp đã có đủ 15 năm công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân nhưng không đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có bản sao lý lịch công an nhân dân hoặc lý lịch quân nhân có ghi đầy đủ quá trình công tác có xác nhận của Công an đơn vị, địa phương;

d) Mắc bệnh trong trường hợp làm nghĩa vụ quốc tế trong khi thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có quyết định cử đi làm nghĩa vụ quốc tế của cấp có thẩm quyền;

đ) Mắc bệnh trong trường hợp thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ quốc phòng và an ninh theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có biên bản xảy ra sự việc của Công an cấp huyện hoặc tương đương trở lên;

e) Mắc bệnh trong trường hợp khi đang làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31, phải có quyết định hoặc văn bản giao nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với người mắc bệnh trong trường hợp quy định tại các Điểm a, b, d Khoản 1 Điều này đã xuất ngũ mà bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần thì căn cứ vào các giấy tờ sau:

a) Một trong các giấy tờ quy định tại các Điểm a, b, d Khoản 1 Điều này;

b) Các giấy tờ được cấp trong thời gian đang công tác có ghi mắc bệnh kèm bệnh án điều trị tâm thần do bệnh cũ tái phát của bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.

Trường hợp sau khi xuất ngũ mà bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần làm mất năng lực hành vi thì căn cứ vào bệnh án điều trị của bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên;

c) Quyết định xuất ngũ hoặc quyết định thôi việc;

d) Biên bản đề nghị xác nhận bệnh binh của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người mắc bệnh cư trú.

### **Điều 18. Trình tự thực hiện**

1. Đối với trường hợp thuộc Khoản 1 Điều 17 Thông tư này:

a) Công an đơn vị, địa phương:

- Cấp Giấy chứng nhận bệnh tật;
- Giới thiệu cán bộ, chiến sĩ thuộc đơn vị đến Hội đồng Giám định y có thẩm quyền để giám định bệnh tật;

- Lập hồ sơ đề nghị xác nhận theo quy định tại Điều 16 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân.

b) Cục Chính sách:

- Tiếp nhận và tổ chức xét duyệt hồ sơ đề nghị xác nhận bệnh binh của Công an đơn vị, địa phương. Nếu đủ điều kiện theo quy định thì ký Quyết định cấp giấy chứng nhận bệnh binh và trợ cấp hàng tháng (mẫu BB3).

- Chuyển quyết định về Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ để:

+ Thông báo cho đối tượng biết;

+ Gửi quyết định và 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Thông tư này cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi cư trú của bệnh binh quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

2. Đối với trường hợp thuộc Khoản 2 Điều 17 Thông tư này:

a) Cá nhân hoặc thân nhân làm đơn đề nghị giải quyết chế độ bệnh binh kèm giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều 17 Thông tư này gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xác minh, lập biên bản đề nghị xác nhận bệnh binh;

b) Gửi biên bản đề nghị xác nhận bệnh binh của Ủy ban nhân dân cấp xã kèm các giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều 17 Thông tư này đến Công an đơn vị, địa phương nơi công tác trước khi xuất ngũ của người mắc bệnh.

c) Công an đơn vị, địa phương tiếp nhận các giấy tờ và hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách để thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.

## **Mục 6**

### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC**

#### **Điều 19. Thủ tục đề nghị xác nhận**

Cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên công an đã công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu từ ngày 01 tháng 8 năm 1961 đến 30 tháng 4 năm 1975 tại các vùng mà quân đội Mỹ đã sử dụng chất độc hóa học ở chiến trường B, C, K (kể cả 10 xã: Vĩnh Quang, Vĩnh Giang, Vĩnh Tân, Vĩnh Thành, Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà, Vĩnh Lâm, Vĩnh Sơn và Vĩnh Thủy thuộc huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị) đã nhiễm chất độc hóa học dẫn đến mắc bệnh theo danh mục bệnh tật do Bộ Y tế quy định làm suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; vô sinh; sinh con dị dạng, dị tật theo danh mục dị dạng, dị tật do Bộ Y tế quy định được lập hồ sơ đề nghị xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Thủ tục đề nghị xác nhận gồm:

1. Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (mẫu HH1);

2. Một trong những giấy tờ chứng minh thời gian tham gia hoạt động kháng chiến tại vùng mà quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học: Quyết định phục viên, xuất ngũ; giấy X Y Z; giấy chuyển thương, chuyển viện, giấy điều trị; giấy tờ khác chứng minh có tham gia hoạt động kháng chiến tại vùng mà

quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học được xác lập từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước, kèm bản sao: Lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng.

3. Bản sao bệnh án điều trị tại cơ sở y tế có thẩm quyền do Bộ Y tế quy định. Trừ các trường hợp sau đây:

a) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học dẫn đến vô sinh theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền do Bộ Y tế quy định.

Người hoạt động kháng chiến không có vợ (chồng) hoặc có vợ (chồng) nhưng không có con hoặc đã có con trước khi tham gia kháng chiến, sau khi trở về không sinh thêm con, nay đã hết tuổi lao động được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận;

b) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học không mắc bệnh theo danh mục bệnh tật do Bộ Y tế quy định nhưng sinh con dị dạng, dị tật được Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền kết luận.

4. Biên bản giám định bệnh tật của Hội đồng Giám định y khoa có thẩm quyền kết luận bị mắc bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học và xác định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật (mẫu HH2), trừ các trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều này.

5. Giấy chứng nhận bệnh tật do nhiễm chất độc hoá học của Công an đơn vị, địa phương (mẫu HH3).

6. Văn bản đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

#### **Điều 20. Trình tự thực hiện**

1. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang công tác trong Công an nhân dân:

a) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học lập bản khai cá nhân kèm các giấy tờ quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 19 Thông tư này gửi Công an đơn vị, địa phương nơi công tác.

b) Công an đơn vị, địa phương:

- Tiếp nhận các giấy tờ nêu tại Điểm a Khoản này; làm thủ tục giới thiệu (kèm bản sao hồ sơ) đến Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh;

- Căn cứ kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh để cấp giấy chứng nhận bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học;

- Hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

c) Cục Chính sách:

- Tiếp nhận và tổ chức xét duyệt hồ sơ xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học của Công an đơn vị, địa phương. Nếu đủ điều kiện theo quy định thì ký Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận người

hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp hàng tháng (mẫu HH4);

- Chuyển Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp, phụ cấp hàng tháng về Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ để thực hiện chế độ ưu đãi theo quy định.

2. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đã nghỉ công tác hoặc có con đẻ nhiễm chất độc hóa học, thì cá nhân lập bản khai kèm các giấy tờ quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 19 Thông tư này hoặc lập bản khai cá nhân kèm Giấy khai sinh của con và các giấy tờ của cha đẻ hoặc mẹ đẻ quy định tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư này gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chế độ theo quy định tại Khoản 2 Điều 29 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

## **Mục 7**

### **THỦ TỤC, TRÌNH TỰ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRONG KHÁNG CHIẾN, THƯƠNG BINH, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC ĐANG CÔNG TÁC TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN TỰ TRẦN**

#### **Điều 21. Thủ tục giải quyết chế độ**

1. Bản khai của đại diện thân nhân (mẫu TT1), trường hợp hưởng trợ cấp một lần thì kèm theo biên bản ủy quyền (mẫu UQ).
2. Bản sao Giấy chứng tử.
3. Hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi của người tử trần.
4. Văn bản đề nghị của Công an đơn vị, địa phương.

#### **Điều 22. Trình tự thực hiện**

1. Đại diện thân nhân của người có công tử trần lập bản khai (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú); bản sao Giấy chứng tử và nếu thuộc diện hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì có thêm các giấy tờ dưới đây gửi đến Công an đơn vị, địa phương nơi công tác của người có công tử trần:

- Bản sao giấy khai sinh, đối với con dưới 18 tuổi;
- Giấy xác nhận của cơ sở giáo dục, đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên đang đi học hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục trung học phổ thông về thời điểm kết thúc học, đối



với trường hợp đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học;

- Giấy xác nhận mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng từ nhỏ. Trường hợp không có thu nhập hàng tháng hoặc có thu nhập hàng tháng nhưng thấp hơn 0,6 lần mức chuẩn, có thêm giấy xác nhận thu nhập của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

2. Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ theo quy định tại Điều 21 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

3. Cục Chính sách tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt, ra quyết định giải quyết chế độ (mẫu TT2), chuyển về Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ thực hiện chi trả chế độ trợ cấp một lần cho thân nhân hoặc tổ chức trao cho thân nhân thuộc diện hưởng chế độ trợ cấp tiền tuất hàng tháng làm thủ tục đăng ký với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố nơi cư trú quản lý và chi trả chế độ tiền tuất hàng tháng theo quy định.

### **Chương III**

#### **HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

##### **Điều 23. Phụ lục mẫu hồ sơ, ký hiệu hồ sơ, ký hiệu đơn vị**

Ban hành kèm theo Thông tư này 03 phụ lục:

1. Phụ lục số 1: Mẫu hồ sơ, gồm 28 mẫu có ký hiệu: LT1, LT2, LT3, TKN1, TKN2, TKN3, UQ; LS1, LS2; AH1, AH2, AH3; TB1, TB2, TB3, TB4, TB5; BB1, BB2, BB3; HH1, HH2, HH3, HH4; TT1, TT2; HS1, HS2.

2. Phụ lục số 2: Ký hiệu hồ sơ người có công với cách mạng.

3. Phụ lục số 3: Ký hiệu Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy.

##### **Điều 24. Ký hiệu hồ sơ**

Ký hiệu hồ sơ ghi ở góc trên bên phải, viết bằng chữ in hoa. Số hiệu, ký hiệu Công an đơn vị, địa phương ghi trước, gạch chéo rồi ghi tiếp ký hiệu từng loại hồ sơ, tiếp đến là số quản lý và ký hiệu thời kỳ (phụ lục số 1 và phụ lục số 2).

Ví dụ 1: Hồ sơ thương binh của đồng chí Nguyễn Văn H công tác tại Công an thành phố Hà Nội, bị thương trong đấu tranh chống tội phạm được ghi như sau: HAN/AQ: 2019- BV.

Ví dụ 2: Hồ sơ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân của đồng chí Trần Văn B công tác tại K20 được ghi như sau: K20/ AH: 2020- BV.

## **Điều 25. Quản lý hồ sơ**

1. Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân quản lý hồ sơ liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trong Công an nhân dân.

2. Công an các đơn vị, địa phương quản lý hồ sơ đối với người có công với cách mạng thuộc đơn vị, địa phương.

## **Điều 26. Thủ tục di chuyển và tiếp nhận hồ sơ**

1. Di chuyển hồ sơ giữa Công an các đơn vị, địa phương

Người có công với cách mạng được điều động từ đơn vị, địa phương này sang công tác tại đơn vị, địa phương khác thuộc lực lượng Công an nhân dân thì đơn vị, địa phương đang quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ ký Phiếu báo di chuyển hồ sơ (mẫu HS1) gửi kèm hồ sơ đến Công an đơn vị, địa phương nơi người có công chuyển đến để quản lý và thực hiện chế độ theo quy định; đồng thời gửi Phiếu báo di chuyển hồ sơ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để theo dõi.

2. Di chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người có công cư trú

Người có công với cách mạng chuyển ra ngoài lực lượng Công an nhân dân (hưu trí, xuất ngũ, chuyển ngành...) thì đơn vị, địa phương đang quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để ký Phiếu báo di chuyển hồ sơ. Sau đó, tiếp nhận Phiếu báo di chuyển kèm hồ sơ từ Cục Chính sách để chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người có công cư trú quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

Trường hợp hồ sơ thương binh được xác nhận từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước mà không đủ giấy tờ theo quy định thì đơn vị, địa phương quản lý hồ sơ có văn bản đề nghị kèm các giấy tờ, tài liệu còn lưu giữ gửi về Cục Chính sách, Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân để ký trích lục hồ sơ thương binh (mẫu HS2) thay cho hồ sơ thương binh và Phiếu báo di chuyển hồ sơ. Sau đó, tiếp nhận các giấy tờ từ Cục Chính sách chuyển cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thương binh cư trú quản lý và thực hiện chế độ theo quy định (khi đến nộp hồ sơ phải xuất trình giấy chứng nhận thương binh).

3. Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến

Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng chuyển vào lực lượng Công an nhân dân thì Công an đơn vị, địa phương tiếp nhận hồ sơ theo quy định và sao gửi 01 bộ hồ sơ (bản sao công chứng hoặc xác nhận của Công an đơn vị, địa phương) chuyển đến Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân theo dõi, quản lý.

với trường hợp đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học;

- Giấy xác nhận mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, đối với con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng từ nhỏ. Trường hợp không có thu nhập hàng tháng hoặc có thu nhập hàng tháng nhưng thấp hơn 0,6 lần mức chuẩn, có thêm giấy xác nhận thu nhập của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

2. Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ theo quy định tại Điều 21 Thông tư này, gửi 01 bộ về Cục Chính sách, Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

3. Cục Chính sách tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt, ra quyết định giải quyết chế độ (mẫu TT2), chuyển về Công an đơn vị, địa phương nơi lập hồ sơ thực hiện chi trả chế độ trợ cấp một lần cho thân nhân hoặc tổ chức trao cho thân nhân thuộc diện hưởng chế độ trợ cấp tiền tuất hàng tháng làm thủ tục đăng ký với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố nơi cư trú quản lý và chi trả chế độ tiền tuất hàng tháng theo quy định.

### **Chương III**

#### **HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

##### **Điều 23. Phụ lục mẫu hồ sơ, ký hiệu hồ sơ, ký hiệu đơn vị**

Ban hành kèm theo Thông tư này 03 phụ lục:

1. Phụ lục số 1: Mẫu hồ sơ, gồm 28 mẫu có ký hiệu: LT1, LT2, LT3, TKN1, TKN2, TKN3, UQ; LS1, LS2; AH1, AH2, AH3; TB1, TB2, TB3, TB4, TB5; BB1, BB2, BB3; HH1, HH2, HH3, HH4; TT1, TT2; HS1, HS2.

2. Phụ lục số 2: Ký hiệu hồ sơ người có công với cách mạng.

3. Phụ lục số 3: Ký hiệu Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy.

##### **Điều 24. Ký hiệu hồ sơ**

Ký hiệu hồ sơ ghi ở góc trên bên phải, viết bằng chữ in hoa. Số hiệu, ký hiệu Công an đơn vị, địa phương ghi trước, gạch chéo rồi ghi tiếp ký hiệu từng loại hồ sơ, tiếp đến là số quản lý và ký hiệu thời kỳ (phụ lục số 1 và phụ lục số 2).

Ví dụ 1: Hồ sơ thương binh của đồng chí Nguyễn Văn H công tác tại Công an thành phố Hà Nội, bị thương trong đấu tranh chống tội phạm được ghi như sau: HN/AQ: 2019- BV.

Ví dụ 2: Hồ sơ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân của đồng chí Trần Văn B công tác tại K20 được ghi như sau: K20/ AH: 2020- BV.

## **Điều 25. Quản lý hồ sơ**

1. Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân quản lý hồ sơ liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trong Công an nhân dân.

2. Công an các đơn vị, địa phương quản lý hồ sơ đối với người có công với cách mạng thuộc đơn vị, địa phương.

## **Điều 26. Thủ tục di chuyển và tiếp nhận hồ sơ**

1. Di chuyển hồ sơ giữa Công an các đơn vị, địa phương

Người có công với cách mạng được điều động từ đơn vị, địa phương này sang công tác tại đơn vị, địa phương khác thuộc lực lượng Công an nhân dân thì đơn vị, địa phương đang quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ ký Phiếu báo di chuyển hồ sơ (mẫu HS1) gửi kèm hồ sơ đến Công an đơn vị, địa phương nơi người có công chuyển đến để quản lý và thực hiện chế độ theo quy định; đồng thời gửi Phiếu báo di chuyển hồ sơ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để theo dõi.

2. Di chuyển hồ sơ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người có công cư trú

Người có công với cách mạng chuyển ra ngoài lực lượng Công an nhân dân (hưu trí, xuất ngũ, chuyển ngành...) thì đơn vị, địa phương đang quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ về Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân để ký Phiếu báo di chuyển hồ sơ. Sau đó, tiếp nhận Phiếu báo di chuyển kèm hồ sơ từ Cục Chính sách để chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người có công cư trú quản lý và thực hiện chế độ theo quy định.

Trường hợp hồ sơ thương binh được xác nhận từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước mà không đủ giấy tờ theo quy định thì đơn vị, địa phương quản lý hồ sơ có văn bản đề nghị kèm các giấy tờ, tài liệu còn lưu giữ gửi về Cục Chính sách, Tổng cục xây dựng lực lượng Công an nhân dân để ký trích lục hồ sơ thương binh (mẫu HS2) thay cho hồ sơ thương binh và Phiếu báo di chuyển hồ sơ. Sau đó, tiếp nhận các giấy tờ từ Cục Chính sách chuyển cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thương binh cư trú quản lý và thực hiện chế độ theo quy định (khi đến nộp hồ sơ phải xuất trình giấy chứng nhận thương binh).

3. Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến

Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng chuyển vào lực lượng Công an nhân dân thì Công an đơn vị, địa phương tiếp nhận hồ sơ theo quy định và sao gửi 01 bộ hồ sơ (bản sao công chứng hoặc xác nhận của Công an đơn vị, địa phương) chuyển đến Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân theo dõi, quản lý.

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### **Điều 27. Trách nhiệm thi hành**

1. Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

2. Công an đơn vị, địa phương có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này; lập hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi và quản lý hồ sơ người có công với cách mạng thuộc đơn vị, địa phương mình theo quy định tại Thông tư này.

3. Trường hợp cán bộ, chiến sĩ Công an bị thương hoặc hy sinh trước ngày 01 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 31 có hiệu lực thi hành) nếu đủ điều kiện xác nhận là thương binh hoặc đủ điều kiện xác nhận là liệt sĩ mà chưa lập hồ sơ hoặc đã lập hồ sơ đề nghị xác nhận nhưng chưa được giải quyết thì Công an đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị xác nhận theo quy định tại Thông tư này.

#### **Điều 28. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/01/2014 và thay thế Thông tư số 03/2007/TT-BCA(X13) ngày 17/01/2007 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ (qua Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) để có hướng dẫn, giải quyết kịp thời. / . Q<sub>5</sub>

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công an tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;  
Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;
- Công báo nội bộ;
- Lưu: VT, X11(X33), V19.

**BỘ TRƯỞNG**



**Đại tướng Trần Đại Quang**

**Phụ lục số 1**  
**MẪU HỒ SƠ**

(Kèm theo Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Công an)

Số TT	Mẫu hồ sơ	Ký hiệu
1.	Bản khai cá nhân dùng cho người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945	LT1
2.	Bản khai cá nhân dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945	LT2
3.	Quyết định về việc công nhận người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945	LT3
4.	Bản khai cá nhân dùng cho người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	TKN1
5.	Bản khai cá nhân dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đã hy sinh, tử trận	TKN2
6.	Quyết định về việc công nhận người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	TKN3
7.	Biên bản ủy quyền	UQ
8.	Giấy báo tử	LS1
9.	Phiếu xác minh	LS2
10.	Bản khai cá nhân dùng cho Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	AH1
11.	Bản khai cá nhân dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	AH2
12.	Quyết định về việc trợ cấp hàng tháng đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	AH3
13.	Giấy chứng nhận bị thương	TB1
14.	Biên bản giám định bệnh tật	TB2
15.	Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp hàng tháng	TB3
16.	Quyết định về việc trợ cấp thương tật một lần	TB4
17.	Quyết định về việc điều chỉnh trợ cấp thương tật hàng tháng	TB5

18.	Giấy chứng nhận bệnh tật	BB1
19.	Biên bản giám định bệnh tật	BB2
20.	Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận bệnh binh và trợ cấp hàng tháng	BB3
21.	Bản khai cá nhân đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	HH1
22.	Biên bản giám định bệnh tật	HH2
23.	Giấy chứng nhận bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học	HH3
24.	Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp hàng tháng	HH4
25.	Bản khai hưởng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần	TT1
26.	Quyết định về việc trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng từ trần	TT2
27.	Phiếu báo di chuyển hồ sơ	HS1
28.	Bản trích lục hồ sơ thương binh	HS2

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945**

Họ và tên:.....Bí danh:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....

Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....

Đã nghỉ hưu ngày...tháng ... năm ...

Có thời gian tham gia hoạt động cách mạng từ ngày ... tháng ... năm ... đến  
ngày ... tháng ... năm .../.

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường.....

Ông (bà).....hiện cư trú  
tại.....

**Người khai**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**TM.UBND**

**Quyền hạn, chức vụ người ký**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đã hy sinh, từ trần**

**1. Phần khai về người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945**

Họ và tên:.....Bí danh:.....  
 Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
 Nguyên quán:.....  
 Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....  
 Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....  
 Đã nghỉ hưu ngày ... tháng ... năm ...  
 Có thời gian tham gia hoạt động cách mạng từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...  
 Đã chết ngày ... tháng ... năm ...

**2. Phần khai đối với thân nhân hoặc người thờ cúng**

Họ và tên:.....  
 Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
 Nguyên quán:.....  
 Trú quán:.....  
 Mối quan hệ với người có công:...../.

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường:.....  
 Ông (bà).....hiện cư trú tại.....

**Người khai**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**TM.UBND**  
**Quyền hạn, chức vụ người ký**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

Số:...../QĐ-X11

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận người hoạt động cách mạng  
trước ngày 01 tháng 01 năm 1945**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC XÂY DỰNG  
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Xét đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận đồng chí:.....Bí danh:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... .....Nam/Nữ:.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán:.....  
Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....  
Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....  
Là người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945,...(1)..  
.....(2).....

**Điều 2.** Đồng chí Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ và đồng chí.....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- ...;
- Lưu...

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

**Ghi chú:**

(1) Ghi rõ trường hợp là người hoạt động cách mạng ở cơ sở hoặc thoát ly. Nếu diện thoát ly ghi rõ số thâm niên hoạt động cách mạng trước năm 1945.

(2) Trường hợp người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đã chết thì ghi rõ ngày tháng năm chết.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho người hoạt động cách mạng**  
**từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

Họ và tên:.....Bí danh:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm .....Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....

Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....

Đã nghỉ hưu ngày .... tháng .... năm .....

Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 giữ  
chức vụ .....

Có quá trình tham gia hoạt động cách mạng như sau:

.....

.....

...../

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường.....

Ông (bà).....hiện cư trú

tại.....

**Người khai**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**TM.UBND**

**Quyền hạn, chức vụ người ký**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng người hoạt động cách mạng  
 từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám  
 năm 1945 đã hy sinh, từ trần**

**1. Phần khai về người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm  
 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

Họ và tên:.....Bí danh:.....  
 Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
 Nguyên quán:.....  
 Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....  
 Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....  
 Đã nghỉ hưu ngày ..... tháng ..... năm .....  
 Có thời gian tham gia hoạt động cách mạng từ ngày ... tháng ... năm ... đến  
 ngày ... tháng ... năm ...  
 Đã chết ngày ... tháng ... năm ...

**2. Phần khai đối với đại diện thân nhân hoặc người thờ cúng**

Họ và tên:.....  
 Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
 Nguyên quán:.....  
 Trú quán:.....  
 Mối quan hệ với người có công:.....

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường.....  
 Ông (bà).....hiện cư trú  
 tại.....

**Người khai**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM.UBND**  
**Quyền hạn, chức vụ người ký**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

Số:...../QĐ-X11

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC XÂY DỰNG  
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Xét đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận đồng chí.....Bí danh:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... .....Nam/Nữ:.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán:.....  
Nguyên là:..... Cơ quan, đơn vị:.....  
Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:.....  
Là người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 giữ chức vụ .....

.....(\*).....

**Điều 2.** Đồng chí Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ và .....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;

.....

- Lưu: VT, X13.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

**Ghi chú:**

(\*) Trường hợp người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đã chết thì ghi rõ ngày tháng năm chết.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại ...

Chúng tôi gồm có:.....

**1. Bên ủy quyền:** Gồm các ông (bà) có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Nơi cư trú	CMND/Hộ chiếu			Mối quan hệ với người có công
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp	
1						
2						
...						

**2. Bên được ủy quyền:**

Họ và tên: .....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... .. Nam/Nữ:.....

Trú quán: .....

CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

**3. Nội dung ủy quyền:**

.....  
.....

**Xác nhận của UBND xã**  
**(phường)...**

**Bên ủy quyền**  
*(Ký, ghi rõ họ  
tên)*

**Bên được ủy  
quyền**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

.....  
CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Số...../GBT-

....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY BÁO TỬ**

.....(\*).....chứng nhận:

Đồng chí.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... Nam/Nữ:.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán:.....  
Vào Công an nhân dân ngày ... tháng ... năm ...  
Cấp bậc:..... Chức vụ:.....  
Cơ quan, đơn vị công tác:.....  
Hy sinh ngày ... tháng ... năm ... tại.....  
Trong trường hợp:.....  
Thi hài mai táng tại:.....

**Nơi nhận:**

- ...;
- Lưu...

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(\*) Tên Công an đơn vị, địa phương có thẩm quyền cấp giấy báo tử.

.....  
**CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

Số:...../PXM-

....., ngày ... tháng ... năm...

**PHIẾU XÁC MINH**

Kính gửi.....

Đồng chí:.....Năm sinh:.....

Nguyên quán:.....

Thường trú tại:.....

Nhập ngũ ngày.....tháng.....năm.....

Cấp bậc, chức vụ:.....

Cơ quan, đơn vị công tác:.....

Mất tin, mất tích từ ngày....tháng....năm.....

Trong trường hợp:.....

Ý kiến xác minh:

.....  
.....  
...../.

**Nơi nhận:**

- .....;
- Lưu...

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân  
hoặc Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến**

Họ và tên:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..... Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Cơ quan, đơn vị công tác: .....

Đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng.....

Theo Quyết định số.....ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch nước./.

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của UBND xã, phường.....

Ông (bà).....hiện cư trú  
tại.....chưa hưởng trợ cấp ưu đãi  
đối với Anh hùng .....

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM.UBND**

**Quyền hạn, chức vụ người ký**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**

**Dùng cho thân nhân hoặc người thờ cúng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân hoặc Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến**

**1. Phần khai về người có công:**

Họ và tên:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Đã chết ngày ... tháng ... năm ...

Được truy tặng danh hiệu Anh hùng.....

Theo Quyết định số.....ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch nước.

**2. Phần khai cá nhân:**

Họ và tên :.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Mối quan hệ với người có công:...../.

..., ngày ....tháng ...năm ...,

Xác nhận của UBND xã (phường).....

..., ngày .... tháng .... năm ...

Ông (bà):.....

thường trú tại: .....

.....

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM.UBND**  
**Quyền hạn, chức vụ người ký**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

Số:...../QĐ-X11

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc trợ cấp hàng tháng đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân,  
Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC XÂY DỰNG  
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Quyết định số ....ngày ... tháng ... năm ... của Chủ tịch nước về việc phong tặng danh hiệu Anh hùng .....

Xét đề nghị của đồng chí Cục trưởng Cục Chính sách,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp hàng tháng đối với:

Đồng chí:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Đơn vị công tác hiện nay:.....

Mức:.....đồng/tháng.

(Bằng chữ:.....)

Kể từ ngày.....tháng.... năm.....

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 2.** Đồng chí Cục trưởng Cục Chính sách và đồng chí..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;

- ...;

- Lưu: VT, X33.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

.....  
**CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số...../GCN-

....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY CHỨNG NHẬN BỊ THƯƠNG**

Đồng chí.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán.....  
Vào Công an nhân dân ngày ... tháng ... năm .....  
Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:.....  
Đơn vị khi bị thương: .....  
Bị thương ngày ... tháng ... năm ... ..  
Nơi bị thương:.....  
Trường hợp bị thương:.....  
Các vết thương thực thể:.....  
.....  
Sau khi bị thương được điều trị tại.....  
.....  
Ra viện ngày ... tháng ... năm ...

*Nơi nhận:*

- ...;
- Lưu...

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

.....  
**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA...**

Số...../BBGD-

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH THƯƠNG TẬT**

Hội đồng Giám định Y khoa:.....

Họp ngày.....tháng..... năm..... tại .....

để giám định thương tật đối với:

Đồng chí:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Chức vụ:..... cấp bậc:.....

Cơ quan, đơn vị:.....

Bị thương ngày ... tháng ... năm ....

Theo Giấy chứng nhận bị thương số .....ngày ... tháng ... năm.....  
của.....

Theo giấy giới thiệu số ..... ngày ... tháng ... năm ... của.....

Tình trạng thương tật theo Giấy chứng nhận bị thương:.....

.....

Kết quả khám hiện tại:

.....

.....

**KẾT LUẬN:**

Theo tiêu chuẩn thương tật ban hành tại Thông tư ..... ngày ... tháng ...  
năm ..... của .....

Đồng chí..... bị suy giảm khả năng lao động do thương tật là.....%

(Bằng chữ.....%.) vĩnh viễn/tạm thời

(\*)...../.

**Ủy viên**

**Ủy viên thường trực**

**Chủ tịch Hội đồng**

**Ghi chú: (\*)** Ghi rõ vĩnh viễn hoặc tạm thời

TỔNG CỤC XDLL CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày... tháng... năm....

Số hồ sơ:...../.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp hàng tháng**

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../20.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 20... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Biên bản Giám định thương tật số....ngày...tháng.....năm..... của Hội đồng Giám định Y khoa.....;

Xét đề nghị của.....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy chứng nhận thương binh số.... đối với:

Đồng chí:..... sinh năm.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương.....

Đơn vị khi bị thương:.....

Bị thương ngày ... tháng .... năm .....

Giấy chứng nhận bị thương số:.....ngày.....tháng.....năm .....của.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....% (Bằng chữ.....%)

**Điều 2.** Đồng chí.....được hưởng trợ cấp hàng tháng như sau:

1. Mức hưởng từ ngày 01/01/2013 đến 30/6/2013...đồng/tháng (Bằng chữ...).

2. Mức hưởng từ ngày 01/7/2013 .....đồng/tháng (Bằng chữ...).

3. Mức hưởng từ ngày .....đồng/tháng (Bằng chữ...).

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 3.** Đồng chí.....và đồng chí.....chịu trách nhiệm thi hành .

Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

-.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Số hồ sơ:...../.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc trợ cấp thương tật một lần****CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Biên bản Giám định thương tật số..... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng giám định y khoa.....;

Xét đề nghị của .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Trợ cấp thương tật một lần đối với:**

Đồng chí:..... Sinh năm ... ..

Nguyên quán.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương.....

Đơn vị khi bị thương:.....

Bị thương ngày ... tháng ... năm ... ..

Giấy chứng nhận bị thương số:..... ngày..... tháng..... năm ..... của.....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....% (bằng chữ.....%)

Mức trợ cấp 1 lần bằng:..... đồng x..... tháng = ..... đồng.

(Bằng chữ:..... đồng)

Nơi nhận trợ cấp.....

**Điều 2. Đồng chí** ..... **và đồng chí** ..... **chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

TỔNG CỤC XDLL CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày... tháng... năm....

Số hồ sơ:...../.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh trợ cấp thương tật hàng tháng**

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../20.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 20... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Biên bản Giám định thương tật số....ngày....tháng.....năm..... của Hội đồng Giám định-Y khoa.....;

Xét đề nghị của.....;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh trợ cấp thương tật hàng tháng đối với đồng chí:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm .....

Nguyên quán.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương.....

Đơn vị khi bị thương:.....

Bị thương ngày ... tháng .... năm .....

Giấy chứng nhận bị thương số:.....ngày.....tháng.....năm ....của....

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....%

(Bằng chữ.....%)

**Điều 2.** Đồng chí.....được hưởng trợ cấp mức .....đồng/tháng (Bằng chữ...)

Kể từ ngày.....

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 3.** Đồng chí.....và đồng chí.....chịu trách nhiệm thi hành

Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên



.....  
**CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GCN-

....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY CHỨNG NHẬN BỆNH TẬT**

.....(\*).....chứng nhận:

Đồng chí:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..  
Nguyên quán:.....  
Trú quán:.....  
Vào Công an nhân dân ngày ... tháng ... năm ...  
Cấp bậc, chức vụ hiện nay:.....  
Đơn vị đang công tác:.....  
Bị bệnh ngày ... tháng ... năm ...  
Trường hợp bị bệnh:.....  
Đã điều trị tại:.....từ ngày ... tháng ... năm ...  
Ra viện lần cuối ngày ... tháng ... năm ...  
Tình trạng bệnh tật:.....  
.....  
.....

Căn cứ vào hồ sơ, lý lịch đang quản lý tại cơ quan, đơn vị, đồng chí .....có thời gian phục vụ trong công an (quân đội) là.....năm.....tháng, trong đó có .....năm.....tháng phục vụ tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn./.

**Nơi nhận:**

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

.....;  
- Lưu...

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(\*) Tên Công an đơn vị, địa phương có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bệnh tật.

.....  
**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BBGD- ..... , ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH BỆNH TẬT**

Hội đồng giám định Y khoa .....  
Họp ngày ... tháng ... năm ... tại ..... để giám định bệnh tật  
đối với đồng chí:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ...  
Nguyên quán: .....  
Trú quán: .....  
Cấp bậc: ..... Chức vụ.....  
Đơn vị đang công tác:.....  
Ngày vào Công an nhân dân, quân đội nhân dân:.....  
Theo giấy chứng nhận bệnh tật số:..... ngày ... tháng ... năm ... của...  
Theo giấy giới thiệu số ..... ngày ... tháng ... năm ... của .....  
Tình trạng bệnh tật:.....  
.....  
.....

**KẾT QUẢ KHÁM**

.....  
.....  
.....

**KẾT LUẬN:**

Theo tiêu chuẩn bệnh tật quy định tại Thông tư số..... ngày ...  
tháng ... năm ... của.....  
Đồng chí ... bị suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là:.....%.  
(Bằng chữ:.....) ./.

**ỦY VIÊN      ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC      CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TỔNG CỤC XDLL CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Số hồ sơ:...../.....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc cấp giấy chứng nhận bệnh binh và trợ cấp hàng tháng

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ Quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Biên bản giám định bệnh tật số..... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng giám định y khoa.....;

Xét đề nghị của .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy chứng nhận bệnh binh số..... đối với:

Đồng chí:..... Sinh năm.....

Nguyên quán.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

Vào Công an nhân dân ngày.....tháng.....năm.....

Thời gian phục vụ trong công an (quân đội) là.....năm.....tháng.

Trong đó có.....năm.....tháng ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:.....%

**Điều 2.** Đồng chí:..... được hưởng trợ cấp hàng tháng mức..... đồng /tháng (bằng chữ...).

Kể từ ngày.....tháng .....năm.....

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 3.** Đồng chí..... và đồng chí.... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

-.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**  
**Đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến**  
**bị nhiễm chất độc hóa học**

**1. Phần khai về người có công:**

Họ và tên:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... .. Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Có quá trình tham gia hoạt động kháng chiến như sau:

TT	Thời gian	Cơ quan/Đơn vị	Địa bàn hoạt động
1	Từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...		
2	...		

Tình trạng bệnh tật, sức khỏe hiện nay:

.....

**2. Phần khai về con đẻ (trường hợp người hoạt động kháng chiến sinh con dị dạng, dị tật).**

TT	Họ tên	Năm sinh	Tình trạng dị dạng, dị tật bẩm sinh
1			
2			
...			

..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường.....

Ông (bà).....hiện cư trú  
tại....., có .....con đẻ dị dạng, dị tật cụ  
thể như sau:

.....

.....

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM.UBND****Quyền hạn, chức vụ người ký**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

.....  
**HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA....**

....., ngày ... tháng ... năm ...

Số:...../BBGD-

**BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH BỆNH TẬT**

Hội đồng giám định Y khoa .....

Họp ngày ... tháng ... năm ... tại ..... để giám định bệnh tật đối với  
đồng chí:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..... Nam/Nữ:.....

Nguyên quán: .....

Trú quán: .....

Theo giấy giới thiệu số..... ngày ... tháng ... năm ... của .....

Tình trạng bệnh tật:.....

.....

.....

**KẾT QUẢ KHÁM**

.....

.....

.....

**KẾT LUẬN:**

Theo tiêu chuẩn bệnh tật quy định tại Thông tư số.....  
ngày ... tháng ... năm ... của.....,

Đồng chí..... bị suy giảm khả năng lao động  
do nhiễm chất độc hóa học là:.....%.

(Bằng chữ:.....)/.

**ỦY VIÊN**

**ỦY VIÊN THƯỜNG  
TRỰC**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

.....  
**CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

Mẫu HH3  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GCN-

....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY CHỨNG NHẬN BỆNH TẬT  
DO NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC**

.....(\*).....chứng nhận:  
Đồng chí:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/nữ.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán:.....  
Bị mắc bệnh:.....  
.....do nhiễm chất độc hóa học./.

**Nơi nhận:**

- .....;  
- Lưu...

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(\*) Tên Công an đơn vị, địa phương có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bệnh tật do nhiễm chất độc hóa học.

TỔNG CỤC XDLL CAND  
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày.... tháng.... năm....

Số hồ sơ...../.....

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến  
bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp hàng tháng

### CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số ...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Căn cứ Biên bản giám định y khoa số..... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng giám định y khoa.....;

Xét đề nghị của .....,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học số.....đối với:

Đồng chí:.....Sinh năm.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Cấp bậc, chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

Vào Công an nhân dân ngày.....tháng.....năm.....

**Điều 2.** Đồng chí:..... được hưởng trợ cấp mức.....đồng/tháng (bằng chữ.....)

Kể từ ngày ... tháng ... năm .....

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 3.** Đồng chí.....và đồng chí.....chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

-.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI**

**Hưởng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần**

**1. Họ và tên người có công từ trần:**.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... .....Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Thuộc đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi (1):.....

Số sổ trợ cấp (nếu có):..... Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động:...

Từ trần ngày ... tháng ... năm ...

Theo giấy chứng tử số... ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân xã (phường)...

Trợ cấp đã nhận đến hết tháng.....năm...Mức trợ cấp:.....

**2. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần:** .....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... .....Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần:.....

**3. Thân nhân người có công**

a) Danh sách thân nhân (2)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trú quán	Quan hệ với người có công	Nghề nghiệp	Hoàn cảnh hiện tại (3)
1						
2						
...						

b) Phần khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thời điểm bị khuyết tật (4)	Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông	Cơ sở giáo dục đang theo học	
					Tên cơ sở	Thời gian bắt đầu đi học
1						
2						
...						



..., ngày...tháng...năm...

..., ngày...tháng...năm...

Xác nhận của xã, phường.....  
Ông (bà).....hiện cư trú  
tại.....

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM.UBND**  
**Quyền hạn, chức vụ người ký**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

**Ghi chú:** (1) Ghi rõ đối tượng: thương binh, Anh hùng lực lượng vũ trang...  
(2) Lập danh sách thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất.  
(3) Ghi rõ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc con mồ côi cả cha mẹ.  
(4) Ghi rõ thời điểm bị khuyết tật: dưới 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên (trường hợp không có con bị khuyết tật thì bỏ cột này).

Số...../QĐ-X33

Hà Nội, ngày... tháng... năm....

Số hồ sơ:...../.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng từ trần**

**CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết về thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trong Công an nhân dân;

Xét đề nghị của .....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Trợ cấp một lần đối với ông (bà): .....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... Nam/Nữ:.....

Nguyên quán:.....

Trú quán:.....

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần:.....

Mức trợ cấp.....

(Bằng chữ.....)

Nơi nhận trợ cấp:.....

2. Trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho những thân nhân có tên dưới đây kể từ ngày ... tháng ... năm ... như sau:

TT	Họ tên	Năm sinh	Mối quan hệ với NCC	Mức trợ cấp			Thời điểm hưởng
				Tiền tuất	Tuất nuôi dưỡng	Tổng cộng	
1							
2							

**Điều 2.** Đồng chí..... và đồng chí..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

-.....;

- Lưu: VT, P3.

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

.....  
**CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số...../PB-

....., ngày.... tháng.... năm....

**PHIẾU BÁO DI CHUYỂN HỒ SƠ.....(1) .....**

Kính gửi: .....(2).....

.....(3).....đi chuyển hồ sơ của đồng chí:.....

Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/nữ.....

Nguyên quán:.....

Nay chuyển đến công tác (cư trú) tại:.....

Số hồ sơ: .....

Các giấy tờ trong hồ sơ:.....(4).....

Đồng chí ....đã nhận trợ cấp, phụ cấp hàng tháng đến hết ... tháng ... năm ...:

Trợ cấp:.....đồng

Phụ cấp:.....đồng

Cộng .....đồng

Các chế chế độ ưu đãi khác đã được giải quyết như sau:

.....

Đề nghị .....(2).....tiếp nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với đồng chí.....kể từ tháng.....năm ..../.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

.....;

- Lưu....

**THỦ TRƯỞNG CA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

(1) Loại hồ sơ.

(2) Tên cơ quan, đơn vị chuyển đến.

(3) Tên cơ quan, đơn vị chuyển hồ sơ.

(4) Liệt kê các loại giấy tờ có trong hồ sơ.

Số...../QĐ-X33

Số hồ sơ...../.....

**BẢN TRÍCH LỤC HỒ SƠ THƯƠNG BINH**

Họ và tên:.....  
Sinh ngày ... tháng ... năm ... ..Nam/Nữ:.....  
Nguyên quán:.....  
Trú quán: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Vào Công an nhân dân ngày ... tháng ... năm ... ..

Cơ quan, đơn vị:.....

Bị thương ngày ... tháng ... năm ... ..

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:.....

Đơn vị khi bị thương:.....

Nơi bị thương:.....

Trường hợp bị thương:.....

Giấy chứng nhận bị thương số.....ngày ... tháng ... năm ... của.....

Tình trạng thương tật: .....

Biên bản giám định thương tật số:.....ngày ... tháng ... năm ... của  
Hội đồng giám định y khoa.....

Tỷ lệ thương tật:.....(Ghi rõ vĩnh viễn hoặc tạm thời).

Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp số:..... ngày ... tháng ... năm  
... của .....được xác nhận là:.....

Hưởng trợ cấp từ ngày ... tháng ... năm ... ..

Mức trợ cấp hàng tháng hiện hưởng.....

Khám lại thương tật ngày ... tháng ... năm ... tại Hội đồng GDYK.....

Kết luận tỷ lệ thương tật:.....

Trích lục hồ sơ tại Cục Chính sách, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an  
nhân dân, Bộ Công an./.

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**CỤC TRƯỞNG**

(Chữ ký, dấu)

**Họ và tên**

## Phụ lục số 2

### KÝ HIỆU HỒ SƠ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

(Kèm theo Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công an)

#### 1. Ký hiệu hồ sơ các đối tượng:

LOẠI HỒ SƠ	KÝ HIỆU
Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (cán bộ lão thành cách mạng)	LT
Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (cán bộ tiền khởi nghĩa)	TKN
Liệt sĩ	LS
Anh hùng	AH
Thương binh	AQ
Thương binh loại B	BQ
Người hưởng chính sách như thương binh	CK
Bệnh binh	BB
Người hoạt động cách mạng bị bắt và tù đày	BT
Người hoạt động kháng chiến	KC
Người có công giúp đỡ cách mạng	CC
Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	HH
Tuất từ trần	TT

#### 2. Ký hiệu hồ sơ theo thời kỳ

LOẠI HỒ SƠ	KÝ HIỆU
Trước Cách mạng tháng 8 năm 1945	TCM
Trong kháng chiến chống Pháp (8/1945 - 20/7/1954)	CP
Trong kháng chiến chống Mỹ (21/7/1954 - 30/4/1975)	CM
Bảo vệ Tổ Quốc (sau 30/4/1975)	BV

### Phụ lục số 3

#### KÝ HIỆU CÔNG AN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG,

#### SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Thông tư số 61/2013/TT-BCA ngày 20 tháng 11 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Công an)

TT	CA tỉnh, thành phố Sở Cảnh sát PC&CC	Ký hiệu	TT	CA tỉnh, thành phố Sở Cảnh sát PC&CC	Ký hiệu
1	An Giang	AGG	37	Kiên Giang	KGG
2	Bắc Kạn	BKN	38	Khánh Hoà	KHA
3	Bình Dương	BDG	39	Kon Tum	KTM
4	CS PC&CC Bình Dương	BDGPC	40	Long An	LAN
5	Bình Định	BDH	41	Lai Châu	LCU
6	Bắc Giang	BGG	42	Lào Cai	LCI
7	Bạc Liêu	BLU	43	Lâm Đồng	LDG
8	Bắc Ninh	BNH	44	Lạng Sơn	LSN
9	Bình Phước	BPC	45	Nghệ An	NAN
10	Bến Tre	BTE	46	Ninh Bình	NBH
11	Bình Thuận	BTN	47	Nam Định	NDH
12	Bà Rịa - Vũng Tàu	BVT	48	Ninh Thuận	NTN
13	Cao Bằng	CBG	49	Phú Thọ	PTO
14	Cà Mau	CMU	50	Phú Yên	PYN
15	Cần Thơ	CTO	51	Quảng Bình	QBH
16	CS PC&CC cần Thơ	CTOPC	52	Quảng Ninh	QNH
17	Đắk Lắk	DLK	53	Quảng Nam	QNM
18	Đắk Nông	DNG	54	Quảng Ngãi	QNI
19	Đà Nẵng	DAN	55	Quảng Trị	QTI
20	CS PC&CC Đà Nẵng	DANPC	56	TP Hồ Chí Minh	HCM
21	Điện Biên	DBN	57	CS PC&CC TP HCM	HCMPC
22	Đồng Nai	DNI	58	Sơn La	SLA
23	CS PC&CC Đồng Nai	DNIPC	59	Sóc Trăng	STG
24	Đồng Tháp	DTP	60	Thái Bình	TBH
25	Gia Lai	GLI	61	Tiền Giang	TGG
26	Hoà Bình	HBH	62	Thanh Hoá	THA
27	Hải Dương	HDG	63	Thái Nguyên	TNN
28	Hà Giang	HAG	64	Tây Ninh	TNH
29	Hà Nội	HAN	65	Tuyên Quang	TQG
30	CS PC&CC Hà Nội	HANPC	66	Thừa Thiên Huế	TTH

31	Hà Nam	HNM	67	Trà Vinh	TVH
32	Hải Phòng	HPG	68	Vĩnh Long	VLG
33	CS PC&CC Hải Phòng	HPGPC	69	Vĩnh Phúc	VPC
34	Hà Tĩnh	HTH	70	CS PC&CC Vĩnh Phúc	VPCPC
35	Hậu Giang	HGG	71	Yên Bái	YBI
36	Hưng Yên	HYN			